

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK HÀ
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 19/2018/HS-ST

Ngày 11 - 7 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ, TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Giang và ông A Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Duẩn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà tham gia phiên tòa:
Ông Võ Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018 tại Hội trường xét xử trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/10/1983, tại tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Đào Thị Y và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo được toại ngoại “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Trần Thị T, sinh năm 1981 và anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Cùng ở Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Kon Tum. “Đều có mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Anh Xiêng Văn Duy T2 và anh Trần Văn S; Cấp bậc: Đều là Thượng Sỹ;

+ Anh Nguyễn Việt H; Cấp bậc: Thượng úy.

Tất cả đều thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. “Anh T2 và anh S vắng mặt, anh H có mặt”.

+ Anh Nguyễn Bá T3, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Tổ N, ấp M, xã V, huyện C, tỉnh Đồng Nai. “Vắng mặt”
+ Anh Lê Hữu T4, sinh năm 1980 và chị Lê Thị Hồng N1, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Cùng ở Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Kon Tum. “Đều có mặt”.

+ Anh Vũ Đức S1, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Thôn I, xã Đ, huyện H, tỉnh Kon Tum. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch số 422 ngày 01/3/2018 về việc mai phục và vây bắt đối tượng đánh bạc trên địa bàn xã Đăk Hring được Trưởng Công an huyện Đăk Hà phê duyệt. Vào lúc 22 giờ 50 phút ngày 02/3/2018, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện Đăk Hà phát hiện, bắt quả tang tại nhà Nguyễn Văn T1 tại thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Kon Tum 04 đối tượng gồm Nguyễn Văn T1 (*sinh năm 1976*), Nguyễn Bá T3 (*sinh năm 1987*), Vũ Đức S1 (*sinh năm 1975*) và Lê Hữu T4 (*sinh năm*) đang đánh bài “Phỏm” ăn thua bằng tiền. Kiểm tra trên chiếu bạc phát hiện số tiền 2.210.000 đồng (*trong đó tại vị trí chỗ ngồi của Nguyễn Văn T1 là 1.210.000 đồng; tại vị trí chỗ ngồi của Nguyễn Bá T3 là 210.000 đồng và tại vị trí chỗ ngồi của Lê Hữu T4 là 790.000 đồng*), kiểm tra trên người các đối tượng thu giữ số tiền 6.270.000 đồng (*trong đó của T1 là 3.500.000 đồng; của T4 là 970.000 đồng; của T3 là 800.000 đồng và của S1 là 1.000.000 đồng*).

Sau khi kiểm tra, đồng chí Xiêng Văn Duy T2 (*Cấp bậc: Thượng sỹ*) tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; đồng chí Nguyễn Việt H (*Cấp bậc: Thượng úy*) và đồng chí Trần Văn S (*Cấp bậc: Thượng sỹ*) kiểm kê lại số tiền, thu gom tang vật và quản lý việc bắt giữ các đối tượng đánh bạc. Lúc này, Trần Thị T (*là vợ của T1*) đang nằm ở phòng ngủ phía sau nghe và biết Công an đến bắt đánh bài nên đã lấy điện thoại gọi cho Nguyễn Văn D nói “*có mấy người Công an đến nhà bắt đánh bài, mày sang xem có xin được không*”, D hỏi lại “*có đông không*”, T trả lời “*khoảng 5, 6 người*”. Nghe xong, D tắt điện thoại, thay quần áo rồi đi bộ sang nhà T bằng cửa sau (*cuối đất nhà D tiếp giáp với đất nhà T và thông với nhau bằng một cửa phụ*). D từ nhà sau theo hành lang lên phòng khách thì thấy T1, T4, T3 và S1 đang ngồi dưới chiếu đặt ở phòng khách còn 03 cán bộ Công an đang thực hiện nhiệm vụ. Lúc này, D hỏi “*có việc gì thế*”, đồng chí H nói “*chúng tôi là Công an đang làm nhiệm vụ, không phải việc của anh*”; D đi ra phía trước mở cửa phòng khách và cửa cổng rồi quay lại tiếp tục hỏi “*các anh là ai*”, đồng chí H nói “*chúng tôi là Công an đang làm nhiệm vụ*”; thấy vậy, T1 chạy lại can ngăn và nói “*làm gì thế D, anh em Công an đang làm nhiệm vụ, làm việc*”; D

chửi “...Công an gì bọn này, chúng mày làm gì ở đây, cút hết ra khỏi nhà tao”, vừa nói D vừa cầm tay kéo S1 lùi ra ngoài sân sau đó D quay lại nói “*chúng mày là ai, Công an gì, làm gì ở đây*” đồng thời D giật biên bản phạm tội quả tang mà đồng chí T2 đang ngồi lập ở phản gỗ gần đó xé làm đôi, vứt xuống nền nhà. Lúc này, đồng chí H đến đứng đối diện với D và nói “*chúng tôi là Công an đang làm nhiệm vụ để tôi lấy chứng minh Công an cho anh xem*”, khi đồng chí H đưa tay vào túi để lấy thẻ Công an thì liền bị D gạt tay ra; D tiếp tục chửi “...*chúng mày cút hết ra khỏi nhà tao, tao đánh chết mẹ hết bây giờ*” đồng thời D lấy cái ly sứ uống trà ở trên chiếu ném xuống nền nhà rồi cầm chiếu hất tung lên làm toàn bộ tang vật bị xáo trộn vung vãi. Thấy vậy, đồng chí T2, H, S lùi ra phía cửa phòng khách; D tiếp tục lấy phích nhựa ở gần đó giơ lên dọa ném về phía các cán bộ Công an thì T1 đến ngăn cản làm phích rơi vào góc tường gây hư hỏng; D ra đứng trước cửa phòng khách chửi “...*chúng mày ở đây tao đánh chết, cút hết ra khỏi nhà tao*” và đuổi hết cán bộ ra ngoài đường. Khi các cán bộ đứng trước cổng, D lại góc sân lấy chiếc xẻng dài 1,05m đi ra và nói “*chúng mày đứng trước cổng nhà tao làm cái gì, chúng mày vào đây tao đập chết*” rồi D vào nhà cầm bộ bài và ly sứ uống trà ném ra ngoài, ly sứ trúng hàng rào B40 văng về phía đồng chí H nhưng không trúng; sau đó D cầm xẻng đi về nhà. Lúc này, chị Nguyễn Thị Hồng N1 đang nằm trong phòng ngủ nhà T1 thì được T1 nhờ ra gom số tiền trên chiếu ở phòng khách để ngày mai giao nộp cho Cơ quan điều tra; riêng S1 khi D cầm tay kéo ra ngoài sân đã nhanh chóng lấy lại số tiền 1.000.000 đồng cất vào người. Sau khi tiếp nhận thông tin, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy đang làm nhiệm vụ ở gần đó đến hỗ trợ thì S1, T3, T1, T4 và D bỏ trốn khỏi hiện trường. Tổ công tác tiến hành lập biên bản vụ việc và thu giữ các đồ vật có liên quan.

Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Về vật chứng vụ án đề nghị căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 06 biên bản bắt người phạm tội quả tang đã bị xé làm đôi (*trong đó 01 biên bản đã có chữ viết và 05 biên bản chưa có chữ viết*); 46 quân bài tứ lơ khơ; 01 phích đựng nước có vỏ bằng nhựa màu trắng xanh đã bị hư hỏng bên trong và phần đế phích; 01 chiếu nhựa; 01 ly bằng sứ màu trắng xanh, đường kính miệng ly 05 cm, 01 chiếc xẻng cán bằng gỗ, lưỡi bằng sắt đã rỉ, 01 chiếu nhựa do không còn giá trị

sử dụng. Các đồ vật, tài sản khác trong quá trình giải quyết vụ án cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng nên không đề cập đến nữa.

Tại phiên tòa xét xử, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu gì về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua phân xét hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Khoảng 23 giờ 20 ngày 02/3/2018, khi tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện Đắk Hà đang tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T1, Vũ Đức S1, Lê Hữu T4 và Nguyễn Bá T3 về hành vi đánh bạc tại nhà của Nguyễn Văn T1 tại thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Kon Tum thì sau khi bị cáo nghe được điện thoại của chị T gọi nói có Công an đang làm việc và hỏi bị cáo có quen biết thì nhờ bị cáo đến nói giúp nên bị cáo đã đến nhà anh Nguyễn Văn T1. Bị cáo biết các đồng chí Nguyễn Việt H, Xiêng Văn Duy T2, Trần Văn S là cán bộ Công an huyện Đắk Hà đang thực hiện nhiệm vụ nhưng bị cáo vẫn cố ý có hành vi chửi bới, giật và xé biên bản bắt người phạm tội quả tang; hất chiếu mà các đối tượng đánh bạc dùng ngồi, làm tiền và các quân bài trên chiếu vung vãi xáo trộn; đập phá đồ đạc, cầm xẻng đe dọa đánh nhằm đuổi các đồng chí Công an ra khỏi nhà T1 tạo điều kiện cho các đối tượng đánh bạc bỏ trốn, sau khi đe dọa đuổi được các đồng chí Công an ra ngoài đường thì Nguyễn Văn D cầm xẻng đi về nhà sau đó cũng bỏ trốn và đến đầu thú sau đó.

[3] Khi thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân đã biết rõ các đồng chí T2, S và H là Công an đang làm nhiệm vụ nhưng bị cáo đã cố ý có hành vi đe dọa chửi bới, lấy xẻng đập vào hàng rào uy hiếp tinh thần, cản trở công việc của những đồng chí đang thi hành công vụ làm cho các đồng chí T2, S và H sợ mà không thực hiện được nhiệm vụ đã được giao theo kế hoạch số 422 ngày 01/3/2018 về việc mai phục và vây bắt đối

tượng đánh bạc trên địa bàn xã Đăk Hring đã được Trưởng Công an huyện H phê duyệt. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến hoạt động quản lý xã hội nói chung và hoạt động trấn áp tội phạm ổn định trật tự xã hội của cơ quan Công an huyện Đăk Hà nói riêng mà còn tạo điều kiện cho các đối tượng vi phạm pháp luật có cơ hội bỏ trốn, gây khó khăn cho việc lập biên bản xác định hành vi vi phạm pháp luật, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, bị cáo đã phạm vào tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là đúng người, đúng tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bản thân bị cáo đã gây ra để bị cáo cải tạo thành người dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không phải chịu tình tiết nào; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có ông, bà nội là người có công với cách mạng; bị cáo ra đầu thú. Các tình tiết này được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo thành người sống lương thiện. Xét về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật.

[5] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T1, Vũ Đức S1, Lê Hữu T4 và Nguyễn Bá T3 với số tiền đánh bạc được Cơ quan điều tra xác định là 3.580.000đ nên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự mà chỉ xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật. Do đó, các đồ vật, tiền liên quan đến hành vi vi phạm hành chính đề nghị cơ quan Công an huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị T, anh T1 không có yêu cầu gì về vấn đề dân sự nên không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy việc đề nghị xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần được chấp nhận .

[8] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện H, tỉnh Kon Tum nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy các vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 01/6/2018 giữa cơ quan Điều tra công an huyện Đắk Hà với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Kon Tum để xin xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- VKSND Tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan điều tra huyện Đắk Hà;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Thị Hồng Dung